Ký bởi: CÔNG BÁO NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Cơ quan: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Ngày ký: 2026-06-30 15:22:41 +07:00

BỘ QUỐC PHÒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 77/2026/TT-BQP	*Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2026*

THÔNG TƯ
Quy định về quy chuẩn kỹ thuật trong thiết kế, xây dựng và các tiêu chuẩn ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý cơ sở giam giữ trong Quân đội nhân dân

Căn cứ Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú số 128/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thi hành án hình sự số 127/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14 và Luật số 70/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 02/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tiêu chuẩn, định mức vật chất hậu cần trong Quân đội nhân dân Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 01/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 03/2025/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư quy định về quy chuẩn kỹ thuật trong thiết kế, xây dựng và các tiêu chuẩn ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý cơ sở giam giữ trong Quân đội nhân dân.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về quy chuẩn kỹ thuật trong thiết kế, xây dựng cơ sở giam giữ, các tiêu chuẩn ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý cơ sở giam giữ trong Quân đội nhân dân.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các cơ sở giam giữ trong Quân đội nhân dân và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Cơ sở giam giữ trong Quân đội nhân dân gồm trại tạm giam, phân trại tạm giam thuộc trại tạm giam (sau đây gọi tắt là phân trại tạm giam), nhà tạm

giữ thuộc Cơ quan Điều tra hình sự khu vực, buồng tạm giữ của Đồn Biên phòng, Ban chỉ huy Biên phòng cửa khẩu cảng, Vùng Cảnh sát biển.

2. Người bị giam giữ gồm người bị tạm giữ, người bị tạm giam và phạm nhân đang chấp hành án tại trại tạm giam, phân trại tạm giam.

3. Hạng mục công trình là bộ phận của công trình, có chức năng riêng biệt, có thể thi công xây dựng và vận hành độc lập.

4. Nhà giam, nhà tạm giữ, buồng tạm giữ có chức năng chính là giam giữ người bị giam giữ.

5. Buồng giam là không gian riêng bên trong nhà giam trực tiếp sử dụng để giam giữ người bị giam giữ.

6. Hệ thống kiểm soát an ninh là tập hợp các thiết bị, phần mềm và hạ tầng kỹ thuật phục vụ việc giám sát, kiểm soát, phát hiện và xử lý các tình huống liên quan đến an ninh, an toàn trong cơ sở giam giữ.

7. Hệ thống cảnh báo, báo động là hệ thống thiết bị có chức năng phát hiện, cảnh báo và truyền tín hiệu khi xảy ra sự cố hoặc tình huống mất an ninh, an toàn.

8. Hệ thống thông tin liên lạc, ghi âm, ghi hình có âm thanh là hệ thống thiết bị có chức năng ghi nhận, lưu trữ hình ảnh và âm thanh phục vụ công tác quản lý, giám sát, điều tra.

Điều 4. Quy định chung về quy hoạch, thiết kế, xây dựng cơ sở giam giữ

1. Quy hoạch

Tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01:2021/BXD về Quy hoạch xây dựng; cơ sở giam giữ được đầu tư xây dựng theo nhiều giai đoạn do đó, quy hoạch mặt bằng phải quy hoạch tổng thể toàn bộ các hạng mục công trình theo quy mô giam giữ được phê duyệt, phân kỳ đầu tư hợp lý, có sự kết nối giữa các giai đoạn, có khả năng nâng cấp, mở rộng, hạn chế tối đa việc phá dỡ hoặc cải tạo, sửa chữa lớn ở các giai đoạn tiếp theo.

2. Thiết kế, xây dựng

a) Quy mô, cơ cấu, số lượng nhà giam, buồng giam, buồng tạm giữ, nhà tạm giữ phải đáp ứng yêu cầu phân loại đối tượng; nếu giải pháp phân loại bằng nhà không phù hợp với điều kiện xây dựng thì phân loại bằng buồng. Không xây nhà giam có quy mô giam giữ dưới 15 người/01 nhà, trừ trường hợp nhà giam người bị kết án tử hình, nhà kỷ luật;

b) Thiết kế phải phù hợp với quy mô và yêu cầu giam giữ, đặc điểm vùng miền, khí hậu và quy hoạch xây dựng của địa phương, đảm bảo kiên cố, vững chắc. Khuyến khích vận dụng, sử dụng thiết kế mẫu, xây dựng theo hướng công trình xanh, thông minh, tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường.

3. Các công trình xây dựng phục vụ làm việc, sinh hoạt của cán bộ, chiến sĩ diện tích phải đáp ứng theo tiêu chuẩn, định mức vật chất hậu cần trong Quân đội nhân dân quy định tại Nghị định số 02/2026/NĐ-CP và văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Các công trình khác phải đáp ứng theo quy mô giam giữ và yêu cầu sử dụng.

4. Thời hạn sử dụng của các hạng mục công trình tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 03:2022/BXD về Phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng.

Chương II
QUY CHUẨN KỸ THUẬT TRONG THIẾT KẾ, XÂY DỰNG CƠ SỞ GIAM GIỮ

Điều 5. Vị trí xây dựng, quy hoạch mặt bằng

1. Vị trí xây dựng

Lựa chọn vị trí có giao thông thuận lợi, điều kiện địa chất, khí hậu, thủy văn tốt, địa hình tương đối cao và bằng phẳng; thuận tiện cho hoạt động Tố tụng hình sự và hoạt động khác có liên quan theo quy định của pháp luật; tránh khu vực thương mại sầm uất, đông dân cư, xung quanh có các nhà cao tầng, gần nguồn ô nhiễm, tiếng ồn, khu vực có nguy cơ sạt lở, ngập úng và khu vực lưu trữ vật liệu nổ, dễ cháy.

2. Quy hoạch mặt bằng phải đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Phân khu chức năng rõ ràng, phù hợp với mục đích sử dụng và mô hình quản lý, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đảm bảo an ninh, an toàn, phòng chống thông cung, tự thương, tự sát, thuận tiện cho việc phân loại, giáo dục, cải tạo người bị giam giữ, bảo đảm cho lực lượng chức năng tiếp cận nhanh chóng khi có tình huống đột xuất;

b) Khu vực giam giữ chỉ có một lối ra vào; phương án tổ chức giao thông nội bộ, đường tuần tra xung quanh khu vực giam giữ đảm bảo hạn chế việc giao cắt luồng di chuyển giữa người bị giam giữ và cán bộ, chiến sĩ; người bị giam giữ và người thân thích của người bị giam giữ, khách đến làm việc; người bị giam giữ và luồng nhận, xuất hàng hóa;

c) Khuyến khích hợp khối nhà thăm gặp của phạm nhân vào nhà trực ban tại cổng, nhà giam riêng hoặc nhà quản lý riêng với nhà kỷ luật, nhà y tế với nhà điều trị cách ly;

d) Chiều cao, khoảng cách giữa các hạng mục công trình trong khu giam giữ, phải tuân thủ quy định về phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn, hệ thống chiếu sáng, hệ thống thông gió;

đ) Tường rào bảo vệ, hàng rào cấm, hàng rào phân khu được bố trí theo lớp; khoảng cách giữa tường rào bảo vệ, hàng rào cấm, hàng rào phân khu, hạng mục

công trình bên trong tối thiểu 3,0 m; giữa các lớp hàng rào không có chướng ngại vật, không xây dựng hạng mục công trình có thể leo trèo, không trồng cây để đảm bảo an ninh, an toàn giam giữ;

e) Bố trí các hạng mục công trình phục vụ hoạt động vui chơi, giải trí và thể dục, thể thao của phạm nhân phải đảm bảo cán bộ quản giáo quan sát trực tiếp được mọi hành vi của người tham gia;

g) Quy hoạch hệ thống cây xanh, mặt nước, cảnh quan theo hướng tạo môi trường sống phù hợp, nhưng phải đảm bảo không tạo thành vật cản đối với hệ thống kiểm soát an ninh, đèn chiếu sáng bảo vệ, không để người bị giam giữ lợi dụng để bỏ trốn hoặc vi phạm nội quy. Tỷ lệ phủ xanh tuân thủ quy hoạch xây dựng của địa phương.

Điều 6. Kiến trúc và hoàn thiện

1. Kiến trúc và hoàn thiện phải tận dụng tối đa ánh sáng, thông gió tự nhiên, hợp vệ sinh môi trường, thoáng mát về mùa hè, kín gió về mùa đông. Trang thiết bị phải phòng ngừa nguy cơ người bị giam giữ phá hoại, tháo dỡ tận dụng làm công cụ gây thương tích, tự thương hoặc tự sát.

2. Các hạng mục công trình phục vụ làm việc, sinh hoạt của cán bộ, chiến sĩ tuân thủ Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 4319:2012 về Nhà và công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế, Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 4601:2012 về Công sở cơ quan hành chính nhà nước - Yêu cầu thiết kế và các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, Tiêu chuẩn quốc gia có liên quan.

3. Kho vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 11:2018/BQP về kho bảo quản vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, tiếp nhận, thu gom thuộc phạm vi Bộ Quốc phòng quản lý.

4. Các hạng mục công trình trực tiếp giam giữ người bị giam giữ phải đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Khu giam thiết kế tường bao quanh kiên cố cao tối thiểu 5,0 m, phía trên có rào kẽm gai cao tối thiểu 70 cm; các chòi gác hoặc vọng gác bố trí phù hợp để đảm bảo dễ quan sát khu giam và các khu khác lân cận kịp thời phát hiện các hoạt động vi phạm của người bị giam giữ và các hoạt động, tác động của bên ngoài vào khu giam;

b) Nhà giam trong khu giam cách nhau tối thiểu 15 m, cách tường rào bảo vệ tối thiểu 10 m, bên ngoài thiết kế đơn giản bằng phẳng không có gờ trên tường, mỗi nhà giam chia thành 04 buồng giam có lối đi riêng biệt, có chiều cao từ 3,3 m đến 3,9 m, bên trong hạn chế các chi tiết góc cạnh, cốt nền các hạng mục công trình trong nhà giam không có sự chênh lệch độ cao, trong buồng giam không có góc khuất và điểm mù quan sát, đảm bảo tầm quan sát trực tiếp của cán bộ, chiến sỹ và hệ thống giám sát hình ảnh cả ngày lẫn đêm;

c) Buồng giam, nhà tạm giữ, buồng tạm giữ có khu vệ sinh khép kín thông thoáng, có ánh sáng tự nhiên, ngăn cách với bệ nằm bằng tường hoặc vách. Buồng giam có quy mô giam giữ từ 05 người trở xuống có 01 bệ xí/01 buồng; từ 06 người trở lên áp dụng định mức 05 người/01 bệ xí/01 buồng, tối thiểu 02 bệ xí/01 buồng. Khuyến khích thiết kế không sử dụng bể chứa nước trong khu vệ sinh, sử dụng bệ xí là bồn cầu Inox liền khối;

d) Nền buồng giam, nhà tạm giữ, buồng tạm giữ có cấu tạo lớp bê tông cốt thép dày 15 cm. Nền, sàn hoàn thiện bằng vật liệu chống trơn trượt, chịu mài mòn và dễ vệ sinh;

đ) Cửa buồng giam, nhà tạm giữ, buồng tạm giữ bằng kim loại; lối ra, vào buồng giam phải qua 02 lớp cửa;

e) Chỗ nằm cho người bị giam giữ sử dụng kiểu bệ nằm; bệ nằm có kích thước đảm bảo diện tích chỗ nằm tối thiểu 02 m^2/01 người bị giam giữ (trừ người bị giam giữ là phụ nữ có thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi trong trại tạm giam); bệ nằm trong buồng giam người bị kết án tử hình, buồng kỷ luật có chiều cao 40 cm tính từ mặt nền, sàn. Các trường hợp còn lại có chiều cao 30 cm tính từ mặt nền, sàn; mặt bệ nằm bê tông dày từ 8 cm đến 10 cm; bệ nằm trong buồng giam người bị kết án tử hình, buồng kỷ luật người bị giam giữ phải lắp đặt cùm;

g) Các cấu kiện công trình trát vữa xi măng, tường trong buồng giam trát vẩy rồng để cách âm; lăn sơn trực tiếp, màu sơn sáng, khuyến khích chọn màu vàng kem hoặc màu ghi sáng;

h) Phòng thăm gặp, thăm gặp trực tuyến bố trí gần phòng trực quản giáo, có đủ các trang thiết bị đảm bảo an ninh, an toàn khi thăm gặp;

i) Phòng trực quản giáo bố trí phía ngoài, liền kề cổng khu giam, có khu vệ sinh khép kín.

5. Các hạng mục công trình phục vụ hoạt động vui chơi, giải trí và thể dục, thể thao cho phạm nhân thực hiện theo quy định của pháp luật về chế độ của phạm nhân tại cơ sở giam giữ.

Điều 7. Kết cấu và vật liệu xây dựng

1. Kết cấu

a) Tuân thủ Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 2737:2023 về Tải trọng và tác động, Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9386:2025 về Thiết kế công trình chịu động đất, Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 5574:2018 về Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép, Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 5573:2025 về Thiết kế kết cấu khối xây, Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 4453:1995 về Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối- Quy phạm thi công và nghiệm thu và các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, Tiêu chuẩn quốc gia có liên quan;

b) Kết cấu chịu lực: móng, khung, sàn, trần bê tông cốt thép đổ tại chỗ hoặc lắp ghép;

c) Tường bao quanh nhà giam, nhà tạm giữ, buồng tạm giữ sử dụng tường bê tông cốt thép đổ tại chỗ hoặc lắp ghép cao tối thiểu 2 m, phần trên xây gạch đặc. Tường, vách trong buồng giam sử dụng tường bê tông cốt thép đổ tại chỗ hoặc lắp ghép, tường xây, có thể sử dụng vách kính an toàn, vách nhựa cứng trong suốt để ngăn khu bệ nằm với khu vệ sinh.

2. Vật liệu xây dựng

a) Kết cấu và vật liệu xây dựng phải phù hợp về bậc chịu lửa của công trình;

b) Bê tông của kết cấu chịu lực có cường độ B20 hoặc B22,5 nếu công trình gần biển; cốt thép bê tông sử dụng thép CB240-T đối với thép có đường kính dưới 10 mm, sử dụng thép CB300-V đối với thép có đường kính từ 10 mm trở lên. Cốt thép nền buồng giam, có đường kính 8 mm, khoảng cách cốt thép hai chiều 200 mm;

c) Vữa xây, trát, lát, láng sử dụng vữa xi măng mác 75 hoặc mác 100; Tường xây sử dụng gạch đất sét nung hoặc gạch không nung mác 75; mạch vữa phải đầy, đặc, chắc. Phải gia cường khối xây tại một số vị trí đặc biệt: quanh khung cửa buồng, ô quan sát, ô thông gió, chỗ đặt song sắt để bảo đảm an toàn;

d) Gạch lát nền, ốp tường sử dụng gạch Ceramic; sơn nền sử dụng sơn Epoxy; sơn tường, cột, dầm, trần sử dụng sơn nước.

Điều 8. Hệ thống cấp, thoát nước

1. Yêu cầu về hệ thống cấp nước

a) Tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 07-1:2023/BXD về Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật - Công trình cấp nước, Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 13606:2023 về Cấp nước - Mạng lưới đường ống và công trình - Tiêu chuẩn thiết kế, Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 4513:1988 về Cấp nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế;

b) Định mức cấp nước đối với người bị giam giữ tối thiểu 100 lít/người/ngày; đối với cán bộ, chiến sĩ định mức bảo đảm theo khoản 1, Điều 14 Nghị định 02/2026/NĐ-CP là 200 đến 220 lít/người/ngày;

c) Nước sạch phải đáp ứng thông số chất lượng theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01-1:2024/BYT về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt, việc xây dựng hệ thống xử lý nước sạch phải đảm bảo lựa chọn công nghệ xử lý nước sạch phù hợp, đáp ứng các yêu cầu về kinh tế - kỹ thuật và khả năng nâng cấp, mở rộng hệ thống sau này;

d) Khu vực có nguồn cấp nước sạch không ổn định hoặc thiếu nước, cần tính toán các giải pháp để bổ sung như: Thu gom và tận dụng nước mưa, bố trí bể

chứa dự phòng và hệ thống bơm tăng áp nhằm đảm bảo cấp nước liên tục, tái sử dụng nước thải sau xử lý cho mục đích phù hợp như tưới cây, rửa sân. Ưu tiên thiết kế các giải pháp thu gom, tận dụng nước mưa đối với các cơ sở giam giữ tại vùng biển, đảo hoặc nơi khan hiếm nước ngọt;

đ) Hệ thống cấp nước ngoài nhà phải tận dụng tối đa áp lực từ mạng lưới cấp nước của khu vực, đảm bảo nguồn cung ổn định và tiết kiệm chi phí vận hành hệ thống bơm, áp lực nước tại các điểm sử dụng phải không thấp hơn áp suất làm việc tối thiểu của thiết bị do nhà sản xuất quy định;

e) Hệ thống cấp nước trong nhà phải tính toán hệ số sử dụng đồng thời, đảm bảo đủ lưu lượng tại mọi thời điểm, đặc biệt trong giờ cao điểm; tính toán cấp nước cho các vị trí sử dụng vào nhiều thời điểm để tránh thiếu cục bộ tại những khung giờ cao điểm;

g) Đường ống, van và phụ kiện cấp nước phải làm từ vật liệu chống ăn mòn. Van, khóa cấp nước bố trí bên ngoài buồng giam để thuận tiện cho việc quản lý, trường hợp bố trí bên trong buồng giam phải có giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn giam giữ.

2. Yêu cầu về hệ thống thoát nước

a) Tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 07-2:2023/BXD về Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật - Công trình thoát nước, Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 7957:2023 về Thoát nước - Mạng lưới và công trình bên ngoài - Yêu cầu thiết kế; Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 4474:1987 về Thoát nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế;

b) Hệ thống thoát nước được sử dụng kiểu thoát nước chung, thoát nước riêng hoặc thoát nước hỗn hợp tuỳ thuộc vào điều kiện địa hình, đặc điểm thời tiết, khí hậu của địa phương, trên cơ sở phải so sánh các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật để lựa chọn phương án phù hợp;

c) Tận dụng tối đa điều kiện địa hình để thoát nước tự chảy. Cao độ san nền, độ dốc của sân, đường nội bộ phải hướng dòng chảy về tuyến cống thu gom. Không xả trực tiếp nước mưa vào các khu vực trũng không có khả năng tự thoát nước, các khu vực có nguy cơ xói mòn;

d) Tuyến cống thoát nước đi qua tường rào bảo vệ thoát ra ngoài khu giam giữ phải có song chắn bằng kim loại không gỉ với kích thước phù hợp để ngăn chặn người bị giam giữ lợi dụng bỏ trốn.

Điều 9. Hệ thống cấp điện, chiếu sáng, chống sét

1. Yêu cầu về hệ thống cấp điện

a) Tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 07-5:2023/BXD về Hệ thống công trình hạ tầng, kỹ thuật - Công trình cấp điện, Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 7447 về Hệ thống lắp đặt điện hạ áp, Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9207:2012 về Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng- Tiêu chuẩn thiết kế, Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9206:2012 về Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công

trình công cộng- Tiêu chuẩn thiết kế, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 12:2014/BXD về Hệ thống điện của nhà ở và nhà công cộng;

b) Nguồn cấp điện cho hệ thống lưới điện cao áp bảo vệ, chiếu sáng đường tuần tra, chiếu sáng khu vực nhà giam, phòng điều khiển trung tâm, phòng kiểm soát an ninh, phòng trực cán bộ, chòi gác, vọng gác và hệ thống hạ tầng kỹ thuật, phải cấp từ nguồn ưu tiên hoặc tải điện thiết yếu, đảm bảo duy trì chiếu sáng ổn định trong mọi tình huống; có giải pháp lắp đặt hệ thống điện liên động với máy nổ để bảo đảm khi mất điện lưới;

c) Hệ thống đường dây dẫn điện thiết kế độc lập với các hệ thống kỹ thuật khác, dễ dàng thay thế, sửa chữa khi cần thiết;

d) Tủ phân phối điện cho buồng giam, buồng điều trị, buồng truyền dịch, buồng có người bị giam giữ lưu trú tạm thời phải đặt bên ngoài buồng và bố trí riêng biệt với phòng làm việc của cán bộ;

đ) Khuyến khích lắp đặt hệ thống điện sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng điện tái tạo.

2. Yêu cầu về hệ thống chiếu sáng

a) Tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 07-7:2023/BXD về Hệ thống công trình hạ tầng, kỹ thuật - Công trình chiếu sáng; các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, Tiêu chuẩn quốc gia hiện hành về chiếu sáng trong nhà;

b) Hệ thống chiếu sáng cảnh giới bao quanh có đèn cảnh báo bên trong tường rào bảo vệ, bên ngoài tường rào bảo vệ, đường tuần tra và đèn chiếu sáng tìm kiếm tại khu vực chòi gác, nơi cần thiết ngoài trời, liên kết với hệ thống giám sát hình ảnh, hàng rào chống leo trèo và lưới điện cao áp để đáp ứng yêu cầu đảm bảo an ninh, an toàn trong tình huống khẩn cấp; đèn chiếu sáng ngoài trời phải có khả năng xuyên sương tốt, dễ khởi động;

c) Hệ thống chiếu sáng trong nhà cần chọn loại đèn có hiệu quả chiếu sáng cao, tuổi thọ dài. Bố trí, phương án lắp đặt đèn chiếu sáng phải có giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn, tránh người bị giam giữ tiếp cận và phá hoại. Công tắc đèn chiếu sáng và ổ cắm điện không lắp đặt trong buồng giam, trường hợp không thể tránh khỏi phải có hộp bảo vệ an toàn.

3. Yêu cầu về hệ thống chống sét

a) Hệ thống chống sét phải tuân thủ Bộ Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9888:2013 (ISO 62350) về Bảo vệ chống sét;

b) Kho vũ khí, vật liệu nổ áp dụng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia 07:2017/BQP về Hệ thống chống sét kho đạn dược.

Điều 10. Hệ thống thông gió, điều hoà không khí, xử lý nước thải, chất thải rắn

1. Hệ thống thông gió và giải pháp điều hòa không khí phải đảm bảo đáp ứng các thông số chất lượng không khí trong nhà theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 5687:2024 về Thông gió điều hoà không khí - Yêu cầu thiết kế.

2. Hệ thống thông gió và cấp khí tươi chủ động được thiết lập khi không có giải pháp khác đảm bảo môi trường sống và sức khoẻ của người bị giam giữ. Buồng điều trị, buồng truyền dịch, buồng có người bị giam giữ lưu trú tạm thời được sử dụng quạt trần có trang bị lưới bảo vệ.

3. Hệ thống xử lý nước thải phải tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 14:2025/BTNMT về nước thải sinh hoạt và nước thải đô thị, khu dân cư tập trung. Nước thải sinh hoạt từ khu vực tắm, giặt, vệ sinh phải thu gom qua bể lắng sơ bộ hoặc hố ga để lắng cặn; nước thải từ khu vực bếp phải xử lý qua bể tách mỡ trước khi về trạm xử lý nước thải; nước thải nguy hại từ khu vực y tế phải thu gom tách biệt, xử lý tại nguồn hoặc thu gom vận chuyển đến cơ sở xử lý chuyên dụng.

4. Hệ thống xử lý chất thải rắn phải tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 07-9:2023/BXD về Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật - Công trình thu gom, xử lý chất thải rắn và nhà vệ sinh công cộng

a) Hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn phải bảo đảm các điều kiện về vệ sinh môi trường; khu vực quản lý, phân loại, thu gom, lưu giữ và xử lý chất thải rắn phải phù hợp với quy hoạch của địa phương và đơn vị, bố trí thuận tiện cho hoạt động vận chuyển chất thải của lực lượng chuyên môn, hạn chế tối đa tác động đến khu vực lân cận;

b) Công suất lò đốt chất thải rắn tính toán trên cơ sở của khối lượng, thành phần, tính chất của chất thải rắn và kỹ thuật đốt cho phù hợp;

c) Bãi chôn lấp chất thải rắn phải đặt cuối hướng gió, có cốt san nền thấp, cách xa khu vực làm việc, xa các nguồn khai thác nước sinh hoạt; nước rỉ ra từ các ô chôn lấp phải thu gom, xử lý theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN về nước thải sinh hoạt;

d) Bùn thải sinh ra từ hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt được quản lý, xử lý như chất thải rắn, nếu bùn thải có thông số vượt ngưỡng quy định về chất thải nguy hại phải xử lý như chất thải nguy hại;

đ) Chất thải nguy hại phải lưu giữ bằng dụng cụ chuyên dụng và chuyển giao cho đơn vị có chức năng xử lý chất thải nguy hại.

Điều 11. Hệ thống phòng cháy và chữa cháy

1. Thực hiện theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 06:2022/BXD và sửa đổi 1:2023 về An toàn cháy cho nhà và công trình, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 10:2025/BCA về trang bị, bố trí phương tiện phòng cháy, chữa cháy,

cứu nạn, cứu hộ cho nhà và công trình, các Tiêu chuẩn quốc gia được lựa chọn áp dụng.

2. Đối với nhà giam, việc trang bị hệ thống phòng cháy và chữa cháy được xem xét trên cơ sở đặc điểm, diện tích, kết cấu, vật liệu cháy, khoảng cách đến công trình lân cận và yêu cầu bảo đảm an ninh, an toàn trong quản lý giam giữ; bảo đảm có phương tiện, trang thiết bị đồng bộ và giải pháp phù hợp được chuẩn bị và huấn luyện thành thục có thể phát hiện, cảnh báo và xử lý kịp thời khi xảy ra cháy, nổ.

3. Đối với các công trình còn lại, việc thiết kế, lắp đặt trang bị hệ thống phòng cháy và chữa cháy thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này, phù hợp với quy mô, tính chất sử dụng và mức độ nguy hiểm cháy, nổ của từng hạng mục công trình. Việc lắp đặt các trang thiết bị phải bảo đảm đồng bộ, thống nhất, có khả năng liên động, liên thông trong công tác phòng và chữa cháy.

Chương III
CÁC TIÊU CHUẨN ỨNG DỤNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ TRONG QUẢN LÝ CƠ SỞ GIAM GIỮ

Điều 12. Hệ thống kiểm soát an ninh, kỹ thuật nghiệp vụ, cảnh báo, báo động

1. Hệ thống kiểm soát an ninh, kỹ thuật nghiệp vụ được thiết kế, lắp đặt bảo đảm yêu cầu quản lý, kiểm soát an ninh, an toàn cơ sở giam giữ; phù hợp với quy mô, tính chất, điều kiện trang bị và có khả năng tích hợp, đồng bộ với các hệ thống đã được đầu tư, trang bị.

2. Hệ thống cảnh báo, báo động phải bảo đảm hoạt động thường xuyên, liên tục; có nguồn điện dự phòng, phương án vận hành trong trường hợp khẩn cấp, sự cố; được kết nối, quản lý tập trung và bảo đảm khả năng phối hợp, liên thông với các hệ thống kỹ thuật có liên quan.

3. Cấu hình hệ thống, thiết bị kỹ thuật được lựa chọn bảo đảm đáp ứng yêu cầu phát hiện, cảnh báo, xử lý kịp thời các tình huống mất an ninh, an toàn; phù hợp với điều kiện triển khai thực tế.

4. Khuyến khích việc đầu tư lắp đặt, nâng cấp, ứng dụng các hệ thống công nghệ hiện đại phục vụ công tác giám sát, kiểm soát an ninh, bảo đảm an toàn cơ sở giam giữ.

Điều 13. Hệ thống thông tin liên lạc, ghi âm, ghi hình có âm thanh

1. Hệ thống thông tin liên lạc được thiết kế, lắp đặt bảo đảm hoạt động thông suốt, ổn định; có nguồn điện dự phòng, phương án vận hành trong trường hợp khẩn cấp, sự cố; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và phù hợp với yêu cầu quản lý, điều hành của cơ sở giam giữ.

2. Hệ thống ghi âm, ghi hình có âm thanh phải đảm bảo ghi nhận đầy đủ hình ảnh và âm thanh phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử theo quy định; đảm bảo lưu trữ dữ liệu liên tục, có thời gian lưu trữ tối thiểu theo quy định, có khả năng sao lưu dữ liệu và có biện pháp bảo mật, chống phá hoại dữ liệu, tổ chức giám sát, bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu.

3. Cơ sở giam giữ được trang bị hệ thống thông tin chuyên dùng do Bộ Quốc phòng trang bị theo hình thức kết nối qua mạng Internet để tổ chức cho phạm nhân liên lạc; phải đảm bảo ghi nhận đầy đủ hình ảnh và âm thanh, lưu trữ dữ liệu liên tục, có khả năng sao lưu dữ liệu và có biện pháp bảo mật, chống phá hoại dữ liệu. Đồng thời đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật công nghệ thông tin áp dụng cho dự án dựa trên danh mục ban hành kèm theo Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ TTTT Ban hành Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan Nhà nước.

Điều 14. Hệ thống kỹ thuật phục vụ xét xử trực tuyến

1. Hệ thống kỹ thuật phục vụ xét xử trực tuyến được thiết kế, lắp đặt tại các trại tạm giam, bảo đảm kết nối ổn định, hình ảnh và âm thanh rõ ràng, đồng bộ với hệ thống của các cơ quan có liên quan; đáp ứng các tiêu chí kỹ thuật tối thiểu theo Quyết định số 444/QĐ-BKHCN ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Bộ Khoa học công nghệ.

2. Hệ thống có phương án dự phòng đối với đường truyền và trang thiết bị; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi can thiệp, xâm nhập trái phép trong quá trình thực hiện xét xử trực tuyến. Hệ thống phải bố trí ở nơi có đủ điều kiện bảo đảm an toàn khi xét xử.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Cục Điều tra hình sự

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan nghiên cứu, đề xuất Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định quy mô giam giữ; thành lập, giải thể, tách, sáp nhập các cơ sở giam giữ thuộc Cục, nhà tạm giữ thuộc Cơ quan Điều tra hình sự khu vực toàn quân; xây dựng mới, kịp thời cải tạo nâng cấp các công trình giam giữ đã xuống cấp.

2. Căn cứ quy mô giam giữ báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định thành lập, đầu tư xây dựng bệnh xá tại trại tạm giam; buồng y tế tại phân trại tạm giam.

Điều 16. Bộ đội Biên phòng

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan nghiên cứu, đề xuất Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định quy mô giam giữ, quy hoạch tổng thể hệ thống buồng tạm giữ của Đồn Biên phòng, Ban chỉ huy Biên phòng

cửa khẩu cảng; thành lập, giải thể, tách, sáp nhập các buồng tạm giữ đảm bảo khoảng cách giữa buồng tạm giữ đến trại tạm giam hoặc phân trại tạm giam của Quân đội không xa quá 100 km; xây dựng mới, cải tạo nâng cấp công trình giam giữ đã xuống cấp.

Điều 17. Cảnh sát biển Việt Nam

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan nghiên cứu, đề xuất Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định quy mô giam giữ, quy hoạch tổng thể hệ thống buồng tạm giữ Vùng Cảnh sát biển; thành lập, giải thể, tách, sáp nhập các buồng tạm giữ; đảm bảo khoảng cách giữa buồng tạm giữ của Vùng Cảnh sát biển đến trại tạm giam hoặc phân trại tạm giam của Quân đội không xa quá 100 km; xây dựng mới, cải tạo nâng cấp công trình giam giữ đã xuống cấp.

Điều 18. Các Quân khu, Quân đoàn

1. Chủ trì, phối hợp với Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng thiết kế, xây dựng các cơ sở giam giữ theo đúng quy định tại Thông tư này.

2. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc quyền theo chức năng nhiệm vụ, thẩm quyền được phân cấp tổ chức xây dựng các cơ sở giam giữ đúng quy định, đáp ứng được yêu cầu sử dụng.

3. Trong quá trình xây dựng, khi có ý kiến của các cơ quan có thẩm quyền về thiết kế, xây dựng, sửa chữa, nâng cấp, bảo dưỡng thì đơn vị quản lý xây dựng phải phối hợp với Cơ quan Quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng, kiểm tra, thống nhất biện pháp khắc phục kịp thời, đáp ứng yêu cầu trong giam giữ, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án hình sự.

4. Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc quyền bố trí khu hoặc tối thiểu 03 buồng riêng để khám bệnh, chữa bệnh cho người bị tạm giữ, người bị tạm giam và phạm nhân theo hiệp đồng của các cơ sở giam giữ.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2. Văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn được dẫn chiếu trong Thông tư này nếu được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo văn bản, quy chuẩn, tiêu chuẩn sửa đổi, bổ sung, thay thế.

3. Các dự án xây dựng cơ sở giam giữ đã được phê duyệt chủ trương đầu tư; các hạng mục công trình đã được quyết định đầu tư hoặc phê duyệt dự toán trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo các quy định đã áp dụng.

Điều 20. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Cục trưởng Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, tổ chức thực hiện Thông tư theo đúng quy định./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Thượng tướng Nguyễn Văn Gấu